



**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

\*  
Số 50-KL/TW

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2023

**KẾT LUẬN  
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW,

ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII

"Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy  
của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"

VĂN PHÒNG TƯ NGHỆ AN  
VĂN BẢN ĐẾN QUA MẠNG  
Số: 2029 Ngày: 14/12/2023  
Chuyên: .....  
Lưu hồ sơ: .....

SỞ NỘI VỤ TỈNH NGHỆ AN

ĐẾN Số: .....  
Ngày: .....

Chuyển: .....  
Số và ký hiệu: 23-TTr/BTCTW

Sau khi xem xét đề nghị của Ban Tổ chức Trung ương (Tờ trình số 23-TTr/BTCTW, ngày 18/11/2022) về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả" (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 18), Bộ Chính trị kết luận:

1. Thời gian qua, với sự quyết tâm, nỗ lực của các cấp uỷ, tổ chức đảng và người đứng đầu, việc tổ chức thực hiện Nghị quyết 18 đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo chuyển biến tích cực trong đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị, gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Về cơ bản, đã hoàn thành các mục tiêu đề ra đến năm 2021, nhất là sắp xếp, kiện toàn một số tổ chức và cơ cấu lại tổ chức bên trong, giảm cấp trung gian; giảm đầu mối cấp tổng cục, cấp vụ, cấp phòng, đội; rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của các đơn vị, tổ chức, khắc phục nhiều nội dung chồng chéo chức năng, nhiệm vụ theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính; giảm cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cấp phó và cán bộ giữ chức vụ hàm. Việc thực hiện thí điểm một số mô hình đã làm rõ thêm lý luận và thực tiễn về tổ chức bộ máy. Tinh giản biên chế vượt mục tiêu đề ra, tiết kiệm được ngân sách nhà nước. Kết quả thực hiện Nghị quyết 18 góp phần khắc phục một số hạn chế về hiệu lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy, hoàn thiện mô hình tổng thể hệ thống chính trị, tạo nền tảng tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết 18 đến năm 2030.

Tuy nhiên, nhận thức, trách nhiệm của một số cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương chưa đầy đủ, sâu sắc, quyết tâm thực hiện chưa cao, còn máy móc, chưa gắn với

nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; chưa gắn sắp xếp tổ chức bộ máy với tinh giản biên chế theo vị trí việc làm và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và thu hút nhân tài. Chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan, tổ chức vẫn còn trùng lặp, chồng chéo, chưa phù hợp, làm giảm hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Một số chủ trương mới như chính sách tiền lương; thu hút, trọng dụng người có đức, có tài vào làm việc trong hệ thống chính trị chậm được cụ thể hoá, một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức có năng lực chuyên sang khu vực tư. Chậm khắc phục sai phạm trong tuyển dụng, bổ nhiệm; chưa làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân để xảy ra sai phạm. Chưa kịp thời sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân thực hiện có hiệu quả; cũng như chưa xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không hoặc thực hiện không đúng quy định, không đạt mục tiêu Nghị quyết 18.

Nguyên nhân của hạn chế, bất cập là do Nghị quyết 18 có nhiều nội dung khó, phức tạp, nhạy cảm, tác động trực tiếp, toàn diện đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị; một số cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu chưa chủ động, còn trông chờ, ỷ lại cấp trên. Một số nội dung của Nghị quyết 18 chưa được thể chế hoá kịp thời; chưa thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, chấn chỉnh những hạn chế trong quá trình thực hiện Nghị quyết 18.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 18 gắn với Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết số 27-NQ/TW, Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp sau:

2.1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu về thực hiện Nghị quyết 18, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết 18 đặt ra gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

2.2. Tăng cường nghiên cứu lý luận về mô hình tổng thể tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị phù hợp với cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ" và tình hình thực tế. Kịp thời sơ kết, tổng kết nghị quyết, chủ trương của Đảng về tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là mô hình tổ chức của các cơ quan nhà nước và chính quyền địa phương, các mô hình thí điểm về chính quyền đô thị, mô hình hệ thống chính trị cấp xã; cơ chế bảo đảm dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện; tổ chức bộ máy của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng.

2.3. Sơ kết, tổng kết việc thực hiện mô hình cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp tỉnh, cấp huyện; mô hình thí điểm bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; việc thi tuyển một số chức danh lãnh đạo, quản lý.

2.4. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bên trong của các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo hướng tinh gọn; rà soát, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của từng cơ quan, tổ chức bảo đảm khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; kiên quyết chuyển cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm những nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện. Sửa đổi, bổ sung quy định về số lượng cấp phó trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị; quy định về sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện phù hợp thực tiễn.

2.5. Tiếp tục thực hiện nghiêm các Quy định và Kết luận của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026. Hoàn thiện danh mục vị trí việc làm cùng với khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm của hệ thống chính trị làm cơ sở xác định biên chế của từng cơ quan, đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn, gắn với đánh giá thực chất, xếp loại chính xác công chức, viên chức.

2.6. Cụ thể hoá nghị quyết của các cấp uỷ, tổ chức đảng; thể chế chủ trương của Đảng về tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý công chức, viên chức, khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung... bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, liên thông. Tiếp tục phân cấp, phân quyền hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; quy định rõ cơ chế phân cấp, uỷ quyền. Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực theo hướng tất cả quyền lực đều được kiểm soát, bảo đảm mọi hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân đều thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả.

2.7. Hoàn thành rà soát, sắp xếp chức danh, chức vụ theo phân cấp quản lý; xây dựng, ban hành bảng lương chức vụ bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; sửa đổi mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh. Điều chỉnh hợp lý chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; quy định số lượng cán bộ, công chức cấp xã phù hợp với quy mô, dân số, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Có cơ chế, chính sách phù hợp đối với người chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Chuẩn bị nguồn lực, có lộ trình phù hợp thực hiện chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII. Nghiên cứu, ban hành chính sách ưu đãi để phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài vào làm việc trong hệ thống chính trị.

2.8. Ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương xem xét, quyết định việc thực hiện: (1) Trưởng ban tuyên giáo cấp uỷ đồng thời là giám đốc trung tâm chính trị cấp huyện. (2) Mô hình văn phòng cấp uỷ phục vụ chung cơ quan tham mưu, giúp việc cấp uỷ cấp tỉnh.

2.9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, thanh tra của chính quyền các cấp; giám sát của Quốc hội, hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức.

### 3. Tổ chức thực hiện

3.1. Các tỉnh uỷ, thành uỷ, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, các cơ quan, đơn vị sự nghiệp Trung ương triển khai thực hiện Kết luận này; có kế hoạch, xác định những việc cần làm ngay, rõ lộ trình và phân công thực hiện.

3.2. Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện Kết luận này.

3.3. Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết thực hiện thí điểm và hoàn thiện tổ chức mô hình chính quyền đô thị chung trong cả nước.

3.4. Ban Tổ chức Trung ương tham mưu ban hành các văn bản có liên quan; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, việc thực hiện Kết luận này, định kỳ báo cáo Bộ Chính trị.

#### Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Ban Bí thư Trung ương
- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Võ Văn Thường

TỈNH ỦY NGHỆ AN

\*

Số 657 - BS/TU

SAO Y BẢN CHÍNH

Nghệ An, ngày 15 tháng 3 năm 2023

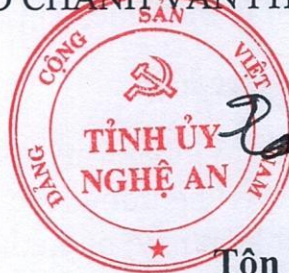
Nơi nhận:

- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các ban, UBKT và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các huyện, thành, thị, đảng ủy trực thuộc,
- BTV Tỉnh đoàn,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

---

90

T/L BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC



Tôn Mạnh